

DEVELOPMENT OF HIGH-TECH APPLICATION AGRICULTURE CONNECTED WITH NEW RURAL CONSTRUCTION (2008 – 2021) - POLICIES AND RESULTS

Vu Van Long*, Dao Son Hai

Political Academy - Ministry of National Defense

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 07/10/2022 Revised: 22/11/2022 Published: 22/11/2022	Development of high-tech application agriculture in association with new rural construction is an objective requirement in order to comprehensively and synchronously solve the problems of agriculture, farmers and rural areas. From 2008 to 2021, the Communist Party of Vietnam determined many guidelines and measures to develop high-tech application agriculture associated with the construction of new rural areas, considering this as a key content of the process of industrialization and modernization of agriculture and rural areas. By the historical method and the logical method, combined with the method of synthesis, statistics, comparison, the article highlights the policy and results achieved in the process of the Party leading the development of high-tech application agriculture associated with new rural construction in Vietnam. The research results have confirmed the correctness and creativity of the Party in leading to resolve the relationship between high-tech application agricultural development and the construction of new rural areas. In addition, it proposes some solutions to apply in building the model of “ecological agriculture, modern countryside, civilized farmers” in the coming time.
KEYWORDS	
Policy	
Agriculture	
High technology	
High-tech agriculture	
New rural construction	

PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2008 – 2021) - CHỦ TRƯỞNG VÀ KẾT QUẢ

Vũ Văn Long*, Đào Sơn Hải

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 07/10/2022 Ngày hoàn thiện: 22/11/2022 Ngày đăng: 22/11/2022	Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới là yêu cầu khách quan nhằm giải quyết toàn diện, đồng bộ vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Từ năm 2008 đến năm 2021, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định nhiều chủ trương, biện pháp phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới, coi đây là nội dung then chốt của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Bằng phương pháp lịch sử và phương pháp logic, kết hợp với phương pháp tổng hợp, thống kê, so sánh, bài viết làm nổi bật chủ trương và kết quả đạt được trong quá trình Đảng lãnh đạo phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam. Kết quả nghiên cứu khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của Đảng trong lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, nghiên cứu cũng đưa ra một số giải pháp để vận dụng vào xây dựng mô hình “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh” trong thời gian tới.
TỪ KHÓA	
Chủ trương	
Nông nghiệp	
Công nghệ cao	
Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	
Xây dựng nông thôn mới	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.6606>

* Corresponding author. Email: vulonghvct@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 5-8-2008, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn khẳng định: “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước” [1, tr.2]. Nông nghiệp, nông dân, nông thôn là ba thành tố khác nhau, có vị trí, vai trò riêng nhưng giữa chúng có mối quan hệ mật thiết, gắn bó, không tách rời. Chính vì vậy, phát triển nông nghiệp phải luôn gắn kết chặt chẽ với phát triển nông thôn và nâng cao đời sống giai cấp nông dân. Đó là yêu cầu khách quan để giải quyết toàn diện vấn đề “tam nông” cũng như phát triển mỗi thành tố trong mối quan hệ đó.

Bước vào thời kỳ phát triển mới, nông nghiệp Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đó là tình trạng đất nông nghiệp bị thu hẹp và sự dịch chuyển lao động nông nghiệp sang khu vực công nghiệp, dịch vụ. Đó là tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan mà Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Đó cũng là yêu cầu ngày càng cao về chất lượng nông sản nhằm tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Trước những khó khăn nêu trên, Đảng đã đề ra chủ trương phát triển mạnh mẽ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (UDCNC), coi đây là nội dung quan trọng của cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững. Đặc biệt, trong chủ trương và thực tiễn chỉ đạo của Đảng, phát triển nông nghiệp UDCNC luôn gắn kết chặt chẽ với xây dựng nông thôn mới (NTM) và nâng cao đời sống nhân dân để mỗi bước phát triển nông nghiệp UDCNC đều tạo động lực to lớn trong xây dựng NTM. Bên cạnh đó, những mục tiêu về xây dựng NTM lại hỗ trợ phát triển nông nghiệp UDCNC.

Trong thời gian vừa qua, nghiên cứu về phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM, giải quyết mối quan hệ giữa nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã có một số công trình tiêu biểu. Tác giả Lê Thị Hồng [2] đã khẳng định, giải quyết đồng bộ, toàn diện vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn là bước đột phá trong quá trình phát triển tư duy của Đảng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Ngô Thị Lan Hương [3] đã đưa ra những kết quả từ quá trình phát triển nông nghiệp bền vững của Thủ đô Hà Nội, coi đây như một trong những nguyên nhân quan trọng, góp phần đưa Hà Nội trở thành địa phương dẫn đầu cả nước về xây dựng NTM. Từ việc phân tích chủ trương và sự chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Lâm Đồng về phát triển nông nghiệp công nghệ cao, Nguyễn Quang Nam [4] nhận định gắn kết giữa phát triển nông nghiệp công nghệ cao với xây dựng NTM là một trong những kinh nghiệm quý được đúc kết từ thực tiễn. Tác giả Nguyễn Văn Quý [5] khẳng định những kết quả trong xây dựng NTM theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa X; trong đó, việc phát triển nông nghiệp vừa là mục tiêu, vừa là động lực của xây dựng NTM. Để phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, Nguyễn Thị Ánh [6] đề xuất những giải pháp tổng thể từ xây dựng chính sách đến các biện pháp kinh tế - xã hội: phát triển nhân lực, ứng dụng khoa học và công nghệ. Trên cơ sở đánh giá những thành tựu và thách thức về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn, tác giả Thảo Xuân Sùng [7] đưa ra những giải pháp giải quyết tốt vấn đề “tam nông” theo định hướng Đại hội XIII của Đảng. Tác giả Nguyễn Hoàng Giang [8] đã khẳng định vai trò của khoa học công nghệ trong phát triển nông nghiệp UDCNC và xây dựng NMT; đồng thời, đưa ra các nhóm giải pháp phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng NTM. Tác giả Đặng Kim Oanh [9] phân tích sự phát triển nhận thức của Đảng về vấn đề “tam nông”; đồng thời, khẳng định những kết quả đạt được trong quá trình Đảng lãnh đạo phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn qua 35 năm đổi mới.

Như vậy, các công trình đều khẳng định yêu cầu khách quan giải quyết đồng bộ vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Một số công trình đã bước đầu đề cập đến chủ trương, chính sách của một số Đảng bộ, chính quyền địa phương về phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM. Một số công trình đã trình bày kết quả phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng

NTM. Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu, làm rõ chủ trương, sự chỉ đạo của Đảng về phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Do vậy, bài viết sẽ làm rõ quá trình lãnh đạo của Đảng về phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM từ năm 2008 đến năm 2021 thông qua hệ thống các văn bản và thực tiễn chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; khẳng định những kết quả đạt được trong phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM ở Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic để làm rõ chủ trương của Đảng về phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM từ năm 2008 đến năm 2021. Ngoài ra, tác giả còn sử dụng phương pháp tổng hợp, đánh giá, thống kê, so sánh để thấy được sự phát triển trong nhận thức và chủ trương của Đảng về phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM; sử dụng phương pháp thống kê để làm rõ kết quả đạt được trong phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM dưới sự lãnh đạo của Đảng.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Chủ trương của Đảng về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới (2008 - 2021)

Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 5-8-2008, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn xác định vị trí chiến lược của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời, Nghị quyết cũng khẳng định các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải được giải quyết đồng bộ, toàn diện gắn với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Trong mối quan hệ mật thiết giữa nông nghiệp, nông dân và nông thôn, vị trí, vai trò của mỗi thành tố được xác định rõ ràng: “nông dân là chủ thể của quá trình phát triển, xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng các cơ sở công nghiệp, dịch vụ và phát triển đô thị theo quy hoạch là căn bản; phát triển toàn diện, hiện đại hóa nông nghiệp là then chốt” [1, tr.2]. Để đạt được mục tiêu xây dựng một nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững, Nghị quyết đã xác định các nhiệm vụ, giải pháp cơ bản; trong đó, nhấn mạnh việc phát triển nhanh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học - công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực. Quan điểm trên của Đảng đã định hướng nhiều giải pháp của Chính phủ, các bộ, ngành liên quan và các địa phương trong phát triển nông nghiệp, nâng cao đời sống nông dân và xây dựng NTM, trong đó, phát triển nông nghiệp UDCNC luôn được xác định là một nội dung quan trọng của cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, gắn với xây dựng NTM trên cả nước. Nghị quyết Trung ương 7 khóa X được coi như một “luồng gió mới” cho sự phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi nhằm nâng cao đời sống nông dân từ chính sách nông nghiệp, làm thay đổi nhanh chóng và sâu sắc diện mạo NTM.

Cụ thể hóa chủ trương của Nghị quyết số 26/NQ-TW, ngày 29-01-2010, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 176/QĐ-TTg, về việc phê duyệt Đề án phát triển nông nghiệp UDCNC đến năm 2020. Đề án xác định các quan điểm phát triển nông nghiệp UDCNC, trong đó nhấn mạnh “phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phải gắn với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn” [10, tr.2]. Đề án xác định hệ thống các nhiệm vụ và giải pháp phát triển nông nghiệp UDCNC: công tác quy hoạch, triển khai các hoạt động nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển thị trường thông tin, dịch vụ hỗ trợ, hợp tác quốc tế, đa dạng hóa nguồn vốn... Những giải pháp trên phải được lồng ghép, kết hợp chặt chẽ với quá trình xây dựng NTM để tạo sức mạnh tổng hợp, góp phần thực hiện các mục tiêu mà đề án xác định.

Tiếp tục nhấn mạnh chủ trương phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM là một nhiệm vụ quan trọng trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: Phát triển nông, lâm, ngư nghiệp ngày càng đạt trình độ công nghệ cao, chất lượng

cao gắn với công nghiệp chế biến và xây dựng NTM; đồng thời “phát triển nông nghiệp toàn diện, hiệu quả bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với giải quyết tốt các vấn đề nông dân, nông thôn” [11, tr.38]. Phương hướng nêu trên đã nhấn mạnh đến giải quyết mối quan hệ giữa phát triển nông nghiệp với xây dựng NTM và nâng cao đời sống nông dân để mỗi bước phát triển, hiện đại hóa nông nghiệp là mỗi bước nâng cao đời sống của nông dân và xây dựng NTM giàu đẹp, văn minh.

Với mục tiêu đưa nền nông nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển trong điều kiện cách mạng công nghiệp 4.0 gắn với đẩy mạnh xây dựng NTM, Đại hội XII của Đảng (01-2016) xác định phương hướng: “cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, gắn với phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới” [12, tr.23]. Đại hội nhấn mạnh, phải tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững, UĐCNC, hàng hóa lớn, xây dựng NTM và nâng cao đời sống của nông dân. Đại hội đã xác định mục tiêu xây dựng NTM đến năm 2020: “Tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới. Phân đấu đến năm 2020, khoảng 40 - 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới” [12, tr.283]. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu trên, trước hết phải rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và tiêu chí xây dựng NTM phù hợp với đặc thù từng vùng; ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước, tín dụng ưu đãi và huy động các nguồn lực ngoài nhà nước để đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội; đa dạng nguồn lực của Nhà nước và các thành phần kinh tế để xây dựng, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng thiết yếu, đặc biệt là các công trình giao thông, thủy lợi, điện, nước, viễn thông, công trình phục vụ phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, hệ thống hạ tầng thương mại ở nông thôn; có chính sách khuyến khích phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại và thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất - kinh doanh nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ tại địa bàn nông thôn; đẩy mạnh chủ trương tích tụ, tập trung đất đai phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn. Thực hiện các giải pháp xây dựng NTM mà Đại hội XII xác định cũng chính là tạo ra các điều kiện thuận lợi để phát triển nông nghiệp UĐCNC.

Đại hội XIII của Đảng (01-2021) khẳng định: “Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh” [13, tr.124]. Đại hội nhấn mạnh các giải pháp toàn diện, trong đó chú trọng phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, UĐCNC; đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, kết nối với hệ thống tiêu thụ toàn cầu; nâng cao trình độ nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ, phát triển mạnh nông nghiệp UĐCNC nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng và quản trị ngành; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành nông nghiệp. Đồng thời, tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM theo hướng gắn với quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

Trên cơ sở chủ trương đã xác định, Đảng, Nhà nước chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nông nghiệp UĐCNC theo hướng gắn kết chặt chẽ với các giải pháp xây dựng NTM. Tuyên truyền về phát triển nông nghiệp UĐCNC gắn với tuyên truyền xây dựng NTM. Quy hoạch khu, vùng nông nghiệp sản xuất lớn, UĐCNC gắn với công tác quy hoạch xây dựng NTM của từng địa phương. Kết hợp chặt chẽ Chương trình phát triển nông nghiệp UĐCNC với thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình công nghệ sinh học trong nông nghiệp và các chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng NTM trong từng giai đoạn cụ thể. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp UĐCNC gắn với cơ chế, chính sách xây dựng NTM và nâng cao đời sống nông dân. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở nông thôn gắn với phát triển nguồn nhân lực cho nông nghiệp UĐCNC thông qua thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn (Đề án 1956) và các chương trình khuyến nông, phổ biến kỹ thuật mới cho nông dân. Có thể thấy rằng, việc kết hợp chặt chẽ giữa phát triển nông nghiệp UĐCNC với xây dựng NTM và nâng cao đời sống nông dân đã tạo điều kiện thuận lợi để vừa phát triển mỗi thành tố, vừa giúp giải quyết toàn diện, đồng bộ vấn đề “tam nông”. Đối với phát triển nông nghiệp UĐCNC, việc kết hợp đã tạo thành sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, của mọi cấp, mọi ngành để phát triển lĩnh vực này.

3.2. Kết quả phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới (2008 - 2021)

3.2.1. Ưu điểm

Một là, công tác quy hoạch, xây dựng khu, vùng nông nghiệp UDCNC đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Trong giai đoạn 2008 - 2021, Đảng đã chỉ đạo Chính phủ, các bộ, ngành liên quan và các địa phương thực hiện lập đề án, quy hoạch các khu nông nghiệp UDCNC để làm hạt nhân phát triển và mở rộng nông nghiệp UDCNC. Theo đó, đến cuối năm 2021, 05 khu nông nghiệp UDCNC đã được Thủ tướng ký quyết định thành lập (Hậu Giang, Phú Yên, Bạc Liêu, Thái Nguyên, Quảng Ninh). Ngoài ra, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước vào thực tiễn sản xuất, các địa phương trên cả nước đã chủ động kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư thành lập các khu nông nghiệp UDCNC với chức năng sản xuất. Đến năm 2021, cả nước có 124 khu sản xuất nông nghiệp UDCNC được thành lập, trong đó, vùng đồng bằng sông Hồng có 21 khu, vùng Trung du miền núi phía Bắc có 25 khu, vùng Bắc Trung Bộ có 5 khu, vùng Duyên hải Nam Trung bộ có 6 khu, vùng Tây Nguyên có 32 khu, vùng Đông Nam Bộ có 5 khu và vùng đồng bằng sông Cửu Long có 30 khu [14, tr.48]. Trên địa bàn cả nước hình thành được 690 vùng nông nghiệp UDCNC, trong đó có 12 vùng được ủy ban nhân dân các tỉnh công nhận đáp ứng các tiêu chí [14, tr.25].

Hai là, nhiều công nghệ cao trên các lĩnh vực được nghiên cứu, ứng dụng vào sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng vật nuôi, cây trồng.

Công nghệ sinh học đã được nghiên cứu, ứng dụng trong chọn tạo các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, chất lượng tốt, có sức chống chịu cao, góp phần nâng cao giá trị nông sản Việt Nam. Đối với lĩnh vực trồng trọt, trong giai đoạn 2011 - 2021, cả nước đã nghiên cứu được 428 giống cây trồng được công nhận giống mới và giống cho sản xuất thử, trong đó, 97 giống được công nhận chính thức [14, tr.49]. Trong chăn nuôi, nhờ ứng dụng công nghệ lai tiên tiến đã lai tạo nhiều giống gia súc, gia cầm cho năng suất, chất lượng cao.

Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ tự động, bán tự động trong canh tác, nuôi trồng đã mang lại kết quả tích cực, góp phần hiện đại hóa kỹ thuật canh tác. Trong lĩnh vực trồng trọt, công nghệ trồng cây trong nhà kính ngày càng phát triển. Đến năm 2021, diện tích nhà kính, nhà màng trên phạm vi cả nước khoảng 6.000 ha; trong đó, riêng tỉnh Lâm Đồng có 4.400 ha nhà kính, nhà màng. Công nghệ tưới tiết kiệm được áp dụng ngày càng phổ biến, giúp giảm nhân công và tiết kiệm tài nguyên nước, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tính đến năm 2021, tổng diện tích cây trồng được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước của cả nước đạt 276.000 ha, chiếm 5% diện tích canh tác của cả nước, tăng hơn 3 lần so với thời điểm tái cơ cấu nông nghiệp (năm 2013). Trong đó, diện tích được tưới phun mưa chiếm 78%; tưới nhỏ giọt chiếm 12%. Những địa phương tiêu biểu trong áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước với diện tích canh tác trên 10.000 ha là: Lâm Đồng, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh, Gia Lai, Trà Vinh, Vĩnh Long, Bạc Liêu, Kon Tum, An Giang [14, tr.50-51]. Trong lĩnh vực chăn nuôi, chăn nuôi công nghệ cao phát triển mạnh; nhiều doanh nghiệp, trang trại đã áp dụng quy trình chăn nuôi theo chuỗi khép kín từ khâu giống, dinh dưỡng, phòng dịch, thú y, chế biến, tiêu thụ. Trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, công nghệ nuôi thâm canh, siêu thâm canh được áp dụng ngày càng phổ biến.

Ba là, nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, hiệu quả bền vững, khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế.

Cơ cấu lại nông nghiệp đạt được nhiều kết quả quan trọng theo hướng phát huy tiềm năng, lợi thế của vùng, miền, nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm an ninh lương thực. Tốc độ tăng trưởng trong nông nghiệp giai đoạn 2011 - 2015 đạt 3,13%/năm [15, tr.9]. Giai đoạn 2016 - 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu và biến động thị trường do đại dịch Covid - 19, nền nông nghiệp Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, đạt bình quân 2,71%/năm [16, tr.11]. Năm 2021, giá trị gia tăng toàn ngành tăng 2,85 - 2,9%, trong đó, nông nghiệp tăng 3,18% [17, tr.1]; qua đó khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế, nhất là trong những

lúc khó khăn. Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản tăng mạnh, thị trường tiêu thụ được mở rộng; kim ngạch xuất khẩu năm 2021 đạt cao kỷ lục 48,6 tỷ USD, tiếp tục khẳng định vị thế của Việt Nam đứng thứ 15 thế giới và đứng thứ hai trong khối ASEAN [17, tr.7].

Bốn là, phát triển nông nghiệp UDCNC góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

Sau gần 15 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, với sự nỗ lực, cố gắng của cả hệ thống chính trị, các lực lượng xã hội và hưởng ứng, chung tay góp sức của nhân dân, xây dựng NTM đạt được những thành tựu to lớn; đã hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM sớm gần 2 năm so với kế hoạch đề ra. Đến hết năm 2021, cả nước có 5.614 xã (68,2%) đạt chuẩn NTM (tăng 5,8% so với năm 2020), bình quân đạt 17 tiêu chí/xã (tăng 0,6 tiêu chí so với năm 2020); có 213 đơn vị cấp huyện thuộc 53 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (tăng 40 đơn vị so với năm 2020) được công nhận đạt chuẩn, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM [17, tr.14]. Những địa phương phát triển mạnh nông nghiệp UDCNC cũng là những địa phương đi đầu trong xây dựng NTM của cả nước: Hà Nội, Nam Định, Thái Bình, Hà Nam, Nghệ An, Đà Nẵng, Lâm Đồng, Bình Dương, Cần Thơ...

Trình độ canh tác ngày càng được hoàn thiện, năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất nhiều loại nông sản nâng cao rõ rệt, góp phần nâng cao đời sống của người nông dân. Giá trị sản xuất trên 1 đơn vị diện tích tăng mạnh, bình quân cả nước năm 2020 đạt 95,4 triệu đồng/ha đất trồng trọt. Một số địa phương đạt giá trị sản xuất nông nghiệp trên đơn vị diện tích rất cao như Thành phố Hồ Chí Minh (đạt 502 triệu đồng/ha), Hà Nội (đạt 259 triệu đồng/ha), Đồng Nai (đạt 228 triệu đồng/ha) [18, tr.10]. Phát triển nông nghiệp UDCNC đã góp phần thực hiện có hiệu quả chính sách giảm nghèo của Đảng, Nhà nước ở khu vực nông thôn. Tỷ lệ hộ nghèo nông thôn giảm từ 17,35% năm 2010 xuống 5,9% năm 2019 (giảm bình quân khoảng 1,5%/năm) [18, tr.11].

3.2.2. Hạn chế

Một là, trong giải quyết mối quan hệ giữa phát triển giữa nông nghiệp, nông dân, nông thôn còn nảy sinh mâu thuẫn giữa các thành tố.

Tổ chức đảng, chính quyền ở một số địa phương chưa nhận thức đúng đắn về mối quan hệ giữa nông nghiệp, nông dân, nông thôn; do đó, chưa đề ra chủ trương, chính sách nhằm giải quyết toàn diện, đồng bộ vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn; giữa phát triển nông nghiệp UDCNC gắn với xây dựng NTM. Ở một số địa phương, các chính sách để phát triển toàn diện nông nghiệp, nông dân, nông thôn được đưa ra nhưng khi triển khai còn nhiều vướng mắc. Một số vùng phát triển mạnh nông nghiệp lại là những vùng chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn chậm; đời sống của nông dân chưa có nhiều tiến bộ. Nghị quyết số 19/NQ-TW, ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đánh giá: “Nhận thức về vị trí, vai trò, mối quan hệ của nông nghiệp, nông dân, nông thôn chưa thật đầy đủ, đúng mức, nên có lúc, có nơi cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền còn thiếu chủ động, trông chờ, ỷ lại, chưa sâu sát, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện” [19, tr.2].

Hai là, nông nghiệp UDCNC chưa tạo được đột phá để nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp.

Công tác quy hoạch, xây dựng các khu, vùng nông nghiệp UDCNC chưa đạt được mục tiêu, kế hoạch. Việc nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất còn nhỏ lẻ, thiếu đồng bộ, trình độ công nghệ nhìn chung còn thấp. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao chưa tạo được động lực cho tăng trưởng của ngành nông nghiệp. Giá trị gia tăng trong nông nghiệp có xu hướng chậm lại, không đạt được mục tiêu đề ra. Đại hội XIII của Đảng đánh giá: “Phát triển nông nghiệp vẫn còn những yếu tố thiếu bền vững, tăng trưởng chưa vững chắc” [13, tr.61].

Ba là, kết quả xây dựng NTM ở một số địa phương chưa thật sự bền vững, chưa phát huy vai trò chủ thể của giai cấp nông dân.

Kết quả xây dựng NTM của một số vùng còn thấp hơn so với mặt bằng chung của cả nước, vẫn còn khoảng cách chênh lệch về kết quả thực hiện giữa các vùng miền. Một số vùng, tỷ lệ xã đạt

chuẩn NTM còn thấp như: vùng Trung du miền núi phía Bắc (31,9%), Tây Nguyên (43,5%). Đặc biệt, một số địa phương có tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM rất thấp (dưới 25%): Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Sơn La, Điện Biên, Kon Tum [18, tr.15]. Môi trường nông thôn chưa thực sự chuyển biến rõ nét. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống ở địa phương đang dần bị mai một, các tệ nạn xã hội ở nông thôn vẫn tồn tại và diễn biến phức tạp. Một số địa phương thực hiện xây dựng NTM chưa quan tâm nhiều đến tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, chưa chú trọng đến phát triển kinh tế nông thôn. Vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư nông thôn ở một số địa phương chưa thật sự được phát huy. Vì vậy, chưa khơi dậy được tinh thần tự nguyện và nguồn lực của nhân dân trong xây dựng NTM.

3.3. Giải pháp phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới

Một là, xác định chủ trương, chỉ đạo thực tiễn phải hướng tới giải quyết toàn diện và đồng bộ các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Mỗi thành tố nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí, vai trò riêng nhưng có mối quan hệ chặt chẽ. Không thể kỳ vọng phát triển một thành tố riêng biệt mà không kết hợp với các thành tố còn lại. Chính vì vậy, trong chủ trương và chỉ đạo thực tiễn, Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng bộ các địa phương cần quán triệt và thực hiện tốt vấn đề này để mỗi bước phát triển nông nghiệp, trong đó có phát triển nông nghiệp UDCNC đều hướng đến mục tiêu đạt được các tiêu chí trong xây dựng NTM, góp phần nâng cao đời sống nông dân. Ngược lại, những tiêu chí về xây dựng NTM (quy hoạch, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đào tạo...) lại là cơ sở để thúc đẩy nông nghiệp UDCNC ngày càng phát triển. Đó là mối quan hệ biện chứng, hỗ trợ nhau, phấn đấu đạt được mục tiêu “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”.

Hai là, phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, UDCNC, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng.

Nông nghiệp là lợi thế quốc gia, trụ đỡ của nền kinh tế, nhất là trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới. Trong mối quan hệ mật thiết giữa nông nghiệp, nông dân, nông thôn, phải luôn quán triệt phát triển toàn diện, hiện đại hóa nông nghiệp là then chốt. Trong giai đoạn tiếp theo, phải phát triển nông nghiệp Việt Nam theo hướng hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch và chú trọng phát triển thị trường nông sản trong nước và ngoài nước. Đặc biệt, cần khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn; chuyển mạnh tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng gắn với nhu cầu thị trường. Quy hoạch phát triển nông nghiệp theo hướng phát huy lợi thế so sánh của mỗi vùng, miền, địa phương, khuyến khích tổ chức sản xuất kinh doanh nông nghiệp theo chuỗi giá trị, dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phát triển nông nghiệp toàn diện là cơ sở, điều kiện tiên quyết để xây dựng NTM và nâng cao đời sống giai cấp nông dân.

Ba là, xây dựng NTM theo hướng hiện đại gắn với nâng cao vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng NTM.

Tiếp tục xây dựng NTM hiện đại, phồn vinh, hạnh phúc, dân chủ, văn minh; có kết cấu hạ tầng đồng bộ; môi trường xanh, sạch, đẹp; đời sống văn hoá lành mạnh, phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, cần chú trọng phát triển hài hoà, đồng bộ cả nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, gắn với cơ cấu lại lao động, tạo sinh kế, việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho nông dân và cư dân nông thôn. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, học vấn cho nông dân và cư dân nông thôn để đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản, làm giàu từ nông nghiệp, nông thôn; có chính sách thu hút lao động có trình độ cao về làm việc ở lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Đẩy mạnh phong trào nông dân khởi nghiệp, thi đua sản xuất kinh doanh, cùng nhau làm giàu, giảm nghèo bền vững và xây dựng NTM.

4. Kết luận

Nhận thức được vị trí, mối quan hệ mật thiết, không tách rời của nông nghiệp, nông dân, nông thôn, trong thời gian vừa qua, Đảng đã có nhiều chủ trương, giải pháp nhằm phát triển nông nghiệp UĐCNC gắn với xây dựng NTM. Qua đó, ngành nông nghiệp đã có bước phát triển vượt bậc, thật sự là “trụ đỡ” của nền kinh tế, nhất là trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và khu vực; đồng thời, xây dựng NTM đạt được nhiều kết quả quan trọng, hoàn thành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM sớm gần 2 năm so với kế hoạch. Trong thời gian tới, Đảng và Nhà nước cần tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các đối tượng về vị trí, vai trò và mối quan hệ giữa nông nghiệp, nông dân, nông thôn; giữa phát triển nông nghiệp UĐCNC với xây dựng NTM; Xác định chủ trương, biện pháp chỉ đạo phải hướng tới giải quyết toàn diện, đồng bộ vấn đề “tam nông”. Đồng thời, Đảng và Nhà nước cũng cần tập trung sức phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, UĐCNC, coi đây là vấn đề then chốt trong phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM và nâng cao đời sống nhân dân. Cùng với đó, đẩy mạnh xây dựng NTM theo hướng hiện đại gắn với nâng cao vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng NTM cũng được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Communist Party of Vietnam, *Resolution No. 26-NQ/TW, dated August 5, 2008, the 7th Conference of the Central Committee, term X, “On agriculture, farmers and rural areas”*, 2008.
- [2] T. H. Le, “The process of developing the Party’s thinking on industrialization and modernization of agriculture and rural areas in innovation,” *Journal of Military Political Theory Education*, no. 4, pp. 89-92, 2014.
- [3] T. L. H. Ngo, “Achievements on sustainable agricultural economic development in Hanoi city,” *Journal of Party’s History*, no. 8, pp. 92-97, 2016.
- [4] Q. N. Nguyen and N. D. Pham, “Developing hi-tech agriculture in Lam Dong province,” *Communist Review*, no. 898, pp. 92-96, 2017.
- [5] V. Q. Nguyen, “Building a new countryside in the spirit of the 7th Central Resolution of the 10th term - Some results,” *Journal of Party’s History*, no. 7, pp. 47-52, 2018.
- [6] T. A. Nguyen, “Sustainable agricultural and rural development in our country,” *e-Communist Review*, October 19, 2020. [Online]. Available: <https://www.tapchicongsan.org.vn>. [Accessed October 29, 2021].
- [7] X. S. Thao, “Developing agriculture, farmers and rural areas according to the orientation of the 13th Party Congress,” *e-Communist Review*, March 12, 2022. [Online]. Available: <https://www.tapchicongsan.org.vn>. [Accessed April 25, 2022].
- [8] H. G. Nguyen, “Development of science and technology, innovation in building ecological agriculture, modern rural areas, civilized farmers,” *Website of the Central Theoretical Council*, March 22, 2022. [Online]. Available: <https://www.hdll.vn>. [Accessed April 29, 2022].
- [9] K. O. Dang, “Development of the Party's thinking on agriculture, farmers and rural areas through 35 years of implementing innovation (1986 - 2021),” *Journal of Party’s History*, no. 6, pp. 21-29, 2022.
- [10] Vietnam Prime Minister, *Decision No. 176/QĐ-TTg, dated January 29, 2010, “Approving the project on developing hi-tech agriculture until 2020”*, 2010.
- [11] Communist Party of Vietnam, *Document of the 11th National Congress of Deputies*, National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [12] Communist Party of Vietnam, *Document of the 12th National Congress of Deputies*, National Political Publishing House, Hanoi, 2016.
- [13] Communist Party of Vietnam, *Document of the 13th National Congress of Deputies*, volume 1, National Political Publishing House, Hanoi, 2021.
- [14] Vietnam Ministry of Agriculture and Rural Development, *Report No.3452/BC-BNN-KHCN, dated May 31, 2022, “Report on the current situation of high-tech agricultural development in the 2011-2021 period”*, 2022.
- [15] Vietnam Ministry of Agriculture and Rural Development, *Report No.3421/BC-BNN-KH, dated January 5, 2016, “Summary of implementation of the 2015 agricultural and rural development plan and 5-year assessment 2011 - 2015; implementing the tasks of the 2016 and 5-year plan 2016-2020”*, 2016.

-
- [16] Vietnam Ministry of Agriculture and Rural Development, *Report No.754/BC-BNN, February 16, 2021, "Report on the 5-year agricultural development plan 2021-2025"*, 2021.
- [17] Ministry of Agriculture and Rural Development, *Report No.689/BC-BNN, dated January 19, 2022, "Summarizing Report on the implementation of the agricultural and rural development plan in 2021 and the implementation of the plan in 2022"*, 2022.
- [18] Central Steering Committee for National Target Programs for the 2016-2020 period, *Report No.02/BC-BCDCTMTQG, April 27, 2020, "Report summarizing 10 years of implementation of the National Target Program on rural construction new period 2010 - 2020"*, 2020.
- [19] Communist Party of Vietnam, *Resolution No. 19/NQ-TW, dated June 16, 2022, the 5th Conference of the Central Committee of the XIII term, "On agriculture, farmers and rural areas to 2030, vision to 2045"*, 2022.